ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80 /TB-UBND	*Hàm Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển đối với bậc học Mầm non, kết quả thi tuyển vòng 1 đối với bậc học Tiểu học và bậc học Trung học cơ sở kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hàm Yên năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục tỉnh Tuyên Quang năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng đặc cách giáo viên theo Văn bản số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 và Văn bản số 2152/BNV-CCVC ngày 28/4/2020 của Bộ Nội vụ;

Thực hiện Văn bản số 1774/UBND-NC ngày 13/6/2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục tổ chức viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 18/BC-HĐTD ngày 30/6/2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hàm Yên năm 2019 về kết quả xét tuyển đối với bậc học Mầm non, kết quả thi tuyển vòng 1 đối với bậc Tiểu học và bậc Trung học cơ sở, kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hàm Yên năm 2019,

Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên thông báo:

1. Kết quả xét tuyển đối với bậc học Mầm non và kết quả thi tuyển vòng 1 đối với bậc học Tiểu học và bậc học Trung học cơ sở, kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hàm Yên năm 2019, cụ thể:

(có biểu chi tiết kèm theo)

2. Giao nhiệm vụ:

- Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Hàm Yên năm 2019 thông báo kết quả xét tuyển đối với bậc học Mầm non và kết quả thi tuyển vòng 1 đối với bậc học Tiểu học và bậc học Trung học cơ sở đến thí sinh dự tuyển theo đúng quy định.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị trường học có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan đơn vị.

- Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện đăng tải Thông báo trên sóng phát thanh, truyền hình huyện và lên Trang thông tin điện tử của huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; (báo cáo)
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh; (thông báo)
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm VH, TT-TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT-UBND.

CHỦ TỊCH

Đinh Công Thơ

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC HUYỆN HÀM YÊN NĂM 2019

Vị trí việc làm: Giáo viên Mầm non hạng IV

(Kèm theo Thông báo số: 80/TB-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên)

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
1	Đinh Thị Ngọc	Anh	MN 001		05/11/1990	Tày	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	90	95	Trúng tuyển	
2	Đoàn Lan	Anh	MN 002		04/06/1994	Kinh	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		87	87	Không trúng tuyển	
3	Mai Kiều	Anh	MN 003		20/01/1993	Kinh	Thôn Thọ Bình 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		90	90	Không trúng tuyển	
4	Trịnh Thị	Anh	MN 004		16/11/1982	Kinh	Thôn Bình Minh, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của Thương Binh mất sức 25%	Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
5	Hoàng Thị	Ánh	MN 005		02/11/1986	Tày	TDP Tân Tiến, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị	Ánh	MN 006		09/06/1994	Kinh	Thôn Đồng Chằm, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
7	Hoàng Thị	Ân	MN 007		25/02/1984	Tày	xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	20	25	Không trúng tuyển	
8	Nông Thị	Bài	MN 008		10/25/1987	Tày	Thôn Thọ, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	97	102	Trúng tuyển	
9	Đỗ Thị	Biên	MN 009		07/05/1985	Kinh	TDP Tân Quang, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		10	10	Không trúng tuyển	
10	Trần Thị	Cải	MN 010		10/05/1990	Kinh	Thôn Minh Thái, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		85	85	Không trúng tuyển	
11	Phạm Thị	Chang	MN 011		08/04/1993	Kinh	Thôn 3 Việt Thành, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		40	40	Không trúng tuyển	
12	Phạm Thị	Chang	MN 012		25/08/1995	Kinh	Thôn 3 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		30	30	Không trúng tuyển	
13	Nguyễn Thị	Châm	MN 013		09/11/1990	Kinh	Thôn Thượng Lâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
14	Nguyễn Thị	Chiên	MN 014		25/10/1984	Kinh	TDP Tân Trung, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		11	11	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
15	Vì Thị	Diện	MN 015		02/11/1987	Tày	Thôn Đồng Mòong, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Có Bằng CĐ Tin học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	20	25	Không trúng tuyển	
16	Nguyễn Thị	Duyến	MN 016		14/10/1990	Tày	Thôn Xít Xa, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		17	17	Không trúng tuyển	
17	Hoàng Thị Ánh	Dương	MN 017		05/12/1995	Kinh	Thôn Nậm Lương, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		70	70	Không trúng tuyển	
18	Hoàng Thùy	Dương	MN 018		26/03/1989	Tày	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95,5	100,5	Trúng tuyển	
19	Trần Thị	Đạt	MN 019		25/05/1985	Cao Lan	Thôn Làng Rào, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
20	Trần Mộng	Điệp	MN 020		05/07/1995	Kinh	Thôn 1 Làng Bát, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		95,5	95,5	Trúng tuyển	
21	Lưu Thị	Gấm	MN 021		09/09/1985	Nùng	Thôn Trung Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	35	40	Không trúng tuyển	
22	Nguyễn Thị Hương	Giang	MN 022		30/10/1991	Tày	Thôn Thái Thủy, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	79	84	Không trúng tuyển	
23	Nông Thị	Giang	MN 023		25/3/1988	Tày	Thôn Lũ Khê, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	40	45	Không trúng tuyển	
24	Trịnh Thị	Giang	MN 024		25/01/1987	Kinh	Thôn Lũ Khê, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của bệnh Binh mất sức 75%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	88,5	93,5	Trúng tuyển	
25	Vũ Thị	Hà	MN 025		03/11/1989	Kinh	Thôn Đoàn Kết 3, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		60	60	Không trúng tuyển	
26	Nguyễn Thị Thu	Hà	MN 026		29/09/1989	Kinh	Thôn Chợ Bợ 2, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		88,5	88,5	Không trúng tuyển	
27	Hoàng Thị	Hà	MN 027		19/01/1988	Tày	Thôn 4 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95,5	100,5	Trúng tuyển	
28	Tống Thị Thu	Hà	MN 028		09/11/1986	Kinh	Thôn Cây Cóc, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		50	50	Không trúng tuyển	
29	Ngô Thúy	Hạnh	MN 029		17/07/1987	Kinh	Thôn Minh Phong, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
30	Bùi Thị	Hằng	MN 030		11/06/1991	Kinh	Thôn Tháng 10, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		94,5	94,5	Trúng tuyển	
31	Nguyễn Thị	Hằng	MN 031		04/07/1994	Kinh	Tổ 25, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
32	Nông Thị Thúy	Hằng	MN 032		22/08/1985	Tày	xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
33	Nguyễn Thị	Hằng	MN 033		20/04/1990	Kinh	Thôn Thái Ninh, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		56	56	Không trúng tuyển	
34	Nông Thị	Hân	MN 034		27/02/1990	Tày	Thôn Vá, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	28	33	Không trúng tuyển	
35	Liệu Thị Ngọc	Hân	MN 035		12/06/1987	Tày	Thôn Cầu Treo, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	97,5	102,5	Trúng tuyển	
36	Nông Thị	Hậu	MN 036		22/12/1992	Tày	Thôn 7 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	51,5	56,5	Không trúng tuyển	
37	Hoàng Thị	Hiên	MN 037		08/06/1991	Tày	Thôn Làng Dào, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
38	Bùi Thị Thu	Hiên	MN 038		13/07/1991	Kinh	Thôn Tân Hùng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		60	60	Không trúng tuyển	
39	Hà Thị	Hiên	MN 039		31/07/1987	Kinh	Thôn Uỏm Tườn, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		78	78	Không trúng tuyển	
40	Nguyễn Thu	Hiền	MN 040		07/03/1992	Kinh	Thôn Tân Hùng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		60	60	Không trúng tuyển	
41	Trần Thị	Hiền	MN 041		06/10/1994	Kinh	Thôn 1B Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		93,5	93,5	Trúng tuyển	
42	Phan Thị	Hiền	MN 042		04/10/1990	Tày	Thôn Đồng Nhật, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	93	98	Trúng tuyển	
43	Nguyễn Thị Thu	Hiền	MN 043		20/09/1985	Kinh	TDP Bắc Mục, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		65,5	65,5	Không trúng tuyển	
44	Đặng Thị Quỳnh	Hoa	MN 044		15/02/1991	Kinh	Thôn Ba Luồng, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng A		Giáo viên mầm non hạng IV		52,5	52,5	Không trúng tuyển	
45	Nguyễn Thị	Hoa	MN 045		06/08/1991	Kinh	Thôn Tân Thành, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh C	Tin học văn phòng B		Giáo viên mầm non hạng IV		55	55	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16= (14+15)	17	18
46	Hoàng Thị Như	Hoa	MN 046		25/04/1993	Kinh	Xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		78,5	78,5	Không trúng tuyển	
47	Hà Thị	Hoa	MN 047		20/05/1985	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
48	Bùi Thị	Hoài	MN 048		06/06/1990	Kinh	Thôn Chợ Tổng, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		55,5	55,5	Không trúng tuyển	
49	Nông Thị	Hoan	MN 049		19/04/1981	Tày	Thôn 6 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	82,5	87,5	Không trúng tuyển	
50	Đàm Thị	Hoàn	MN 050		11/01/1985	Tày	Thôn Ninh Tuyên, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	85,5	90,5	Không trúng tuyển	
51	La Thị	Hoàn	MN 051		13/04/1991	Tày	Thôn Đồng Chùa, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	86	91	Không trúng tuyển	
52	Trần Xuân	Hoàn	MN 052		10/02/1990	Dao	TDP Ba Chăng, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
53	Trần Thị	Hồng	MN 053		03/9/1991	Kinh	Thôn 3 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95,5	95,5	Trúng tuyển	
54	Nguyễn Thị	Hồng	MN 054		14/10/1987	Kinh	Thôn Làng Chả - xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		85	85	Không trúng tuyển	
55	Thái Thị	Hợp	MN 055		02/11/1987	Kinh	Thôn 65, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95,5	95,5	Trúng tuyển	
56	Hoàng Thị	Huấn	MN 056		16/05/1989	Tày	Thôn 9 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	75	80	Không trúng tuyển	
57	Phạm Thị	Huế	MN 057		27/06/1993	Kinh	Xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
58	La Thị	Huế	MN 058		04/02/1993	Tày	Thôn 6 Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	93	98	Trúng tuyển	
59	Trương Thị	Huệ	MN 059		17/02/1988	Kinh	Thôn Thị, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		81,5	81,5	Không trúng tuyển	
60	Hoàng Thị	Huệ	MN 060		11/08/1986	Kinh	Thôn Làng Chẵng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		85	85	Không trúng tuyển	
61	Nguyễn Thị Thu	Huệ	MN 061		21/04/1994	Kinh	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
62	Nguyễn Thị	Huyên	MN 062		23/6/1990	Kinh	Thôn Chẽ, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
63	Phạm Thị	Huyên	MN 063		09/11/1981	Tày	Thôn 8 Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	90	95	Trúng tuyển	
64	Nghiêm Thị	Huyên	MN 064		06/06/1986	Tày	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	55	60	Không trúng tuyển	
65	Đỗ Thị	Huyền	MN 065		09/07/1994	Kinh	Thôn Tân Lập, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		20	20	Không trúng tuyển	
66	Đỗ Thị	Huyền	MN 066		02/02/1993	Kinh	Thôn Cây Đa, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
67	Ngô Thúy	Huyền	MN 067		07/12/1983	Kinh	Thôn 7 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của Thương Binh mất sức 21%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	92,5	97,5	Trúng tuyển	
68	Nguyễn Thị	Hương	MN 068		01/04/1992	Tày	Thôn Pác Cáp, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	70	75	Không trúng tuyển	
69	Nguyễn Thị	Hương	MN 069		21/8/1984	Tày	Thôn Đồng Lường, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	20	25	Không trúng tuyển	
70	Trương Thị Thu	Hương	MN 070		23/10/1994	Kinh	Thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
71	Hà Thị Mai	Hương	MN 071		26/09/1984	Kinh	Thôn Cây Xoan, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Đại học tại chức ngành Tiếng anh	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
72	Trịnh Thị	Hương	MN 072		08/11/1986	Cao Lan	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B	Con bệnh binh 61%; Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	97,5	102,5	Trúng tuyển	
73	Bùi Thị	Hương	MN 073		21/07/1991	Kinh	TDP Bắc Yên, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		36	36	Không trúng tuyển	
74	Phạm Thị	Hường	MN 074		17/02/1992	Tày	Thôn Cây Đa Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	61	66	Không trúng tuyển	
75	Đoàn Thu	Hường	MN 075		26/02/1989	Kinh	Thôn Lũ Khê, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
76	Thạch Thị	Kính	MN 076		15/02/1987	Cao lan	Thôn Loa, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	35	40	Không trúng tuyển	
77	Hoàng Thị	Khuyên	MN 077		28/08/1991	Tày	xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
78	Lương Thị	Lạc	MN 078		20/10/1991	Tày	Thôn 1 Thái Thủy, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	70	75	Không trúng tuyển	
79	Nguyễn Thị Thanh	Lan	MN 079		06/11/1989	Kinh	Thôn 3 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		93	93	Trúng tuyển	
80	Bùi Thị Sơn	Lâm	MN 080		17/7/1992	Kinh	Thôn Loa, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		96,5	96,5	Trúng tuyển	
81	Nguyễn Thị	Lâm	MN 081		12/07/1992	Kinh	SN 14, TDP Tân Phú, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		97	97	Trúng tuyển	
82	Trần Thị	Lâm	MN 082		18/02/1991	Kinh	Thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		94	94	Trúng tuyển	
83	Nguyễn Thị Kim	Len	MN 083		18/12/1981	Kinh	Thôn Nhùng Dàm, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		30	30	Không trúng tuyển	
84	Hoàng Thị	Len	MN 084		19/02/1989	Tày	Thôn Ngõa, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	30	35	Không trúng tuyển	
85	Nguyễn Thị	Lệ	MN 085		15/11/1991	Kinh	Thôn Đồng Chùa 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		55	55	Không trúng tuyển	
86	Triệu Thị	Liên	MN 086		19/04/1990	Dao	Thôn Cao Phạ, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	98	103	Trúng tuyển	
87	Nông Thị	Linh	MN 087		15/01/1989	Tày	TDP Tân Bình, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	97	102	Trúng tuyển	
88	Hà Thị	Linh	MN 088		19/08/1987	Tày	Thôn Làng Báu, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	92,5	97,5	Trúng tuyển	
89	Trương Thị Mỹ	Linh	MN 089		18/11/1993	Kinh	Thôn 4 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		35	35	Không trúng tuyển	
90	Lương Thị	Linh	MN 090		02/06/1990	Tày	Thôn 1 Thái Thủy, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	90	95	Trúng tuyển	
91	Hứa Thị	Linh	MN 091		02/07/1993	Tày	Thôn Đồng Nhật, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	55	60	Không trúng tuyển	
92	Nông Thị	Luật	MN 092		19/8/1987	Tày	Thôn Thọ, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
93	Lương Thị	Luyến	MN 093		05/7/1990	Kinh	Thôn Cây Thọ, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		55	55	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
94	Hầu Thị	Luyện	MN 094		19/07/1989	Tày	Thôn Vá, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	96	101	Trúng tuyển	
95	Nguyễn Thị Huyền	Ly	MN 095		22/12/1989	Kinh	Thôn Bình Thuận, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		97	97	Trúng tuyển	
96	Tô Hương	Ly	MN 096		12/06/1992	Kinh	Thôn Đồng Cờm, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		80	80	Không trúng tuyển	
97	Ma Thị	Ly	MN 097		23/02/1986	Tày	Thôn Đồng Quảng, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
98	Hoàng Khánh	Ly	MN 098		25/02/1988	Tày	Thôn 5 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	50	55	Không trúng tuyển	
99	Hoàng Thị	Mai	MN 099		12/10/1996	Kinh	Thôn Gạo Đình, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		98	98	Trúng tuyển	
100	Ngô Thị	Mai	MN 100		05/11/1987	Kinh	Thôn Mường, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		55	55	Không trúng tuyển	
101	Hà Thị	Mai	MN 101		15/08/1991	Kinh	Thôn Bình Minh, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		40	40	Không trúng tuyển	
102	Triệu Thị	Mai	MN 102		02/07/1980	Tày	Thôn Đồng Vầu, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Có Bằng ĐH Tin học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	85	90	Không trúng tuyển	
103	Mùng Thị	Mai	MN 103		09/05/1985	Thủy	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	65	70	Không trúng tuyển	
104	Trần Thị	Mai	MN 104		22/08/1995	Cao Lan	Thôn Ao Vệ, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	65	70	Không trúng tuyển	
105	Vi Thị	Mận	MN 105		18/10/1988	Tày	Thôn Đèm, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 41 - 60%. Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	94,5	99,5	Trúng tuyển	
106	Nguyễn Thị	Mến	MN 106		17/06/1978	Kinh	Thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		96	96	Trúng tuyển	
107	Đàm Hồng	Minh	MN 107		09/09/1991	Kinh	Thôn 3 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		92,5	92,5	Trúng tuyển	
108	Phạm Thị	Minh	MN 108		15/10/1995	Kinh	TDP Tân Phú, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		39	39	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16= (14+15)	17	18
109	Nguyễn Thị Thanh	Nam	MN 109		01/11/1990	Kinh	Thôn Pá Han, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95,5	95,5	Trúng tuyển	
110	Trần Thị	Năm	MN 110		02/5/1985	Kinh	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		28	28	Không trúng tuyển	
111	Nguyễn Thúy	Nga	MN 111		30/11/1993	Kinh	Thôn 1 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		40	40	Không trúng tuyển	
112	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	MN 112		23/01/1992	Kinh	TDP Cầu mới, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		91	91	Không trúng tuyển	
113	Hoàng Thị	Nga	MN 113		09/08/1988	Tày	Thôn Cây Đa, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	62	67	Không trúng tuyển	
114	Trịnh Thị	Nga	MN 114		16/08/1991	Kinh	Thôn 1 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		78	78	Không trúng tuyển	
115	Hà Thị	Nga	MN 115		22/11/1989	Kinh	Thôn 2 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		48	48	Không trúng tuyển	
116	Dương Thị	Ngân	MN 116		04/08/1991	Kinh	Thôn Thác, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		80	80	Không trúng tuyển	
117	Doãn Thị Hải	Ngọc	MN 117		01/03/1994	Kinh	TDP Cầu mới, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		72	72	Không trúng tuyển	
118	Quan Thị	Ngọc	MN 118		05/08/1991	Tày	Thôn Kim Giao, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	89	94	Trúng tuyển	
119	Triệu Thị	Nguyên	MN 119		26/08/1992	Dao	Thôn Phúc Long 4, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	46	51	Không trúng tuyển	
120	Ma Thị	Nguyệt	MN 120		11/03/1984	Tày	Thôn Làng Báu, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	57	62	Không trúng tuyển	
121	Đỗ Thị	Nguyệt	MN 121		20/04/1987	Kinh	xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		60	60	Không trúng tuyển	
122	Hoàng Thị	Nguyệt	MN 122		26/05/1990	Kinh	Thôn Uổm, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
123	Lê Thị	Nguyệt	MN 123		01/12/1989	Kinh	Thôn Tháng 10, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		90	90	Không trúng tuyển	
124	Trần Thị	Nguyệt	MN 124		28/03/1989	Kinh	Thôn 2 Nắc Con, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		80	80	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
125	Phạm Thị Linh	Nhâm	MN 125		28/11/1992	Kinh	Thôn Tân Hùng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
126	Lý Thị Tuyết	Nhung	MN 126		16/10/1985	Tày	Thôn Lũ Khê, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
127	Triệu Thị	Nhung	MN 127		19/06/1993	Dao	Thôn 3 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	80	85	Không trúng tuyển	
128	Trần Thị	Như	MN 128		13/10/1988	Cao Lan	Thôn Làng Dào, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
129	Bùi Thị	Như	MN 129		27/10/1994	Kinh	Thôn 2 Thuốc Hạ, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		45	45	Không trúng tuyển	
130	Liệu Ngọc	Oanh	MN 130		02/01/1990	Tày	Thôn Làng Chang, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
131	Bế Thị	Phương	MN 131		12/04/1992	Tày	Thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	86	91	Không trúng tuyển	
132	Nguyễn Thị	Phương	MN 132		23/11/1991	Kinh	Thôn 1 Xuân Cuống, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		70	70	Không trúng tuyển	
133	Nguyễn Văn	Phương	MN 133	15/09/1983		Kinh	Thôn 1 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
134	Trần Bích	Phương	MN 134		09/08/1990	Kinh	Thôn Lâm Tiến, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		97	97	Trúng tuyển	
135	Phạm Thị	Phượng	MN 135		21/09/1990	Kinh	Thôn Núi Guột, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		96	96	Trúng tuyển	
136	Trần Hồng	Phượng	MN 136		24/09/1987	Kinh	Thôn 2 Việt Thành, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
137	Hoàng Thị	Quyên	MN 137		13/07/1987	Kinh	Thôn Minh Thái, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		35	35	Không trúng tuyển	
138	Hoàng Thị	Quỳnh	MN 138		28/04/1989	Tày	Thôn Loa, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	65	70	Không trúng tuyển	
139	Lã Thị	Quỳnh	MN 139		08/02/1995	Tày	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	80	85	Không trúng tuyển	
140	Nguyễn Thị	Sinh	MN 140		20/03/1986	Kinh	TDP Yên Thịnh, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16= (14+15)	17	18
141	Trần Thị	Tiến	MN 141		14/11/1994	Dao	Thôn Xuân Đức, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	55	60	Không trúng tuyển	
142	Nông Thị	Tình	MN 142		26/8/1992	Tày	Thôn Tân Bình 2, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
143	Hà Thị	Tính	MN 143		02/07/1991	Kinh	Thôn Uổm, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học văn phòng B		Giáo viên mầm non hạng IV		90	90	Không trúng tuyển	
144	Nguyễn Thị	Toan	MN 144		02/7/1987	Kinh	Thôn Ao Vệ, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		65	65	Không trúng tuyển	
145	Lương Thị	Tuyền	MN 145		09/06/1989	Tày	Thôn Minh Thái, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	91	96	Trúng tuyển	
146	Nguyễn Thị	Tuyền	MN 146		06/09/1990	Tày	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
147	Xín Hồng	Tuyền	MN 147		18/12/1991	Nùng	Thôn 6 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	91	96	Trúng tuyển	
148	Nguyễn Thị Bạch	Tuyết	MN 148		20/08/1987	Kinh	Thôn Đồng Chùa, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học Văn phòng B	Con thương binh mất sức 64%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	50	55	Không trúng tuyển	
149	Nguyễn Thị	Tươi	MN 149		02/11/1992	Kinh	Thôn 1 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		82	82	Không trúng tuyển	
150	Quan Thị	Thanh	MN 150		17/09/1989	Tày	Thôn Lâm Tiến, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	94	99	Trúng tuyển	
151	Công Thị	Thảo	MN 151		28/02/1987	Tày	Thôn Kẽm, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	80	85	Không trúng tuyển	
152	Sầm Thu	Thảo	MN 152		10/07/1990	Tày	Thôn Đồng Vịnh, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	60	65	Không trúng tuyển	
153	La Thị Bích	Thảo	MN 153		08/03/1992	Tày	Thôn Làng Chẵng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	96	101	Trúng tuyển	
154	Trần Thị	Thắm	MN 154		09/02/1991	Kinh	Thôn Trung Thành 4, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		97	97	Trúng tuyển	
155	Hà Thị	Thiện	MN 155		20/11/1985	Kinh	xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		96	96	Trúng tuyển	
156	Mông Thị	Thìn	MN 156		02/05/1985	Tày	Thôn Làng Chang, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	25	30	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16= (14+15)	17	18
157	Chương Thị	Thoa	MN 157		22/06/1990	Kinh	Thôn Phù Yên, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95,5	95,5	Trúng tuyển	
158	Vương Thị	Thông	MN 158		06/12/1988	Cao lan	Thôn Uốm, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	51,5	56,5	Không trúng tuyển	
159	Nguyễn Thị	Thu	MN 159		10/10/1992	Kinh	Thôn Thành Công 1, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của Thương Binh mất sức 21%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	26,5	31,5	Không trúng tuyển	
160	Vũ Thị	Thuần	MN 160		17/04/1987	Kinh	Thôn Ninh Tuyên, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		54,5	54,5	Không trúng tuyển	
161	Nguyễn Thị Diệu	Thuần	MN 161		22/09/1988	Kinh	Thôn 1 Minh Thái, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con bệnh binh mất sức lao động 50%.	Giáo viên mầm non hạng IV	5	53	58	Không trúng tuyển	
162	Phùng Thanh	Thủy	MN 162		20/12/1984	Kinh	TND Tân Tiến, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		94,5	94,5	Trúng tuyển	
163	Trương Thị Thu	Thủy	MN 163		12/10/1986	Kinh	Thôn 2 Minh Thái, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Con của Thương Binh mất sức 85%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	94	99	Trúng tuyển	
164	Hà Thị	Thúy	MN 164		31/05/1988	Kinh	Thôn Uốm Tướn, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		85	85	Không trúng tuyển	
165	Sầm Thị	Thúy	MN 165		25/08/1993	Tày	Thôn Tháng 10, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	97	102	Trúng tuyển	
166	Lã Thị	Thúy	MN 166		01/04/1991	Kinh	Thôn Cây Chanh 1, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		27,5	27,5	Không trúng tuyển	
167	Hoàng Thị	Thương	MN 167		27/06/1995	Tày	Thôn 1B Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	40	45	Không trúng tuyển	
168	Hà Thị	Thương	MN 168		09/03/1988	Kinh	Thôn Uốm Tướn, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
169	Đặng Thu	Trang	MN 169		19/09/1990	Kinh	Thôn Trung Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Con của Thương Binh mất sức 81%	Giáo viên mầm non hạng IV	5	57,5	62,5	Không trúng tuyển	
170	Hoàng Thị	Trang	MN 170		12/04/1993	Tày	Thôn 8 Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
171	Nông Thị	Trang	MN 171		25/4/1992	Tày	Thôn Xít Xa, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
172	Khuất Quỳnh	Trang	MN 172		20/10/1989	Kinh	Thôn 3 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		57,5	57,5	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
173	Hà Thị Huyền	Trang	MN 173		04/12/1992	Kinh	TDP Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		92,5	92,5	Trúng tuyển	
174	Đặng Hồng	Trang	MN 174		04/01/1987	Kinh	Thôn 31, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
175	Tô Thị	Trang	MN 175		06/04/1982	Tày	xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
176	Lê Thị Kiều	Trang	MN 176		09/11/1989	Tày	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	82,5	87,5	Không trúng tuyển	
177	Nguyễn Thị Thu	Trang	MN 177		02/01/1993	Kinh	Thôn Kim Giao, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		47,5	47,5	Không trúng tuyển	
178	Nguyễn Thu	Trang	MN 178		29/09/1989	Kinh	Thôn Vá, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng A		Giáo viên mầm non hạng IV		92,5	92,5	Trúng tuyển	
179	Đỗ Thu	Trang	MN 179		12/12/1989	Tày	Thôn Thọ, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	47,5	52,5	Không trúng tuyển	
180	Lê Kim	Vân	MN 180		13/07/1995	Kinh	Thôn Cây Thông, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
181	Bàn Thị	Vân	MN 181		01/03/1994	Dao	Thôn 21, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV					Không tham gia phỏng vấn
182	Nguyễn Thị Trà	Vân	MN 182		13/02/1985	Tày	TDP Tân Bình, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	65	70	Không trúng tuyển	
183	Bàn Thị	Vân	MN 183		25/12/1991	Dao	Thôn Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	90	95	Trúng tuyển	
184	Chu Thị	Vụ	MN 184		01/02/1988	Tày	Thôn 12 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	20	25	Không trúng tuyển	
185	Nguyễn Thị Hồng	Vui	MN 185		27/08/1991	Kinh	Thôn Đồng Lường, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		95	95	Trúng tuyển	
186	Hà Thị	Xuân	MN 186		05/6/1992	Tày	Thôn Mường, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	92	97	Trúng tuyển	
187	Trần Thị	Xuân	MN 187		28/11/1988	Cao Lan	Thôn Làng Chẵng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	30	35	Không trúng tuyển	
188	Hầu Thị	Xuyến	MN 188		16/8/1992	Tày	Thôn Nà Luộc, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	40	45	Không trúng tuyển	

Số TT	Họ và tên		Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến	Ghi chú
				Nam	Nữ			Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo									
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=(14+15)	17	18
189	Trần Thị	Xuyến	MN 189		20/11/1997	Cao lan	Thôn Khánh Hùng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	95	100	Trúng tuyển	
190	Vũ Thị Hồng	Xuyến	MN 190		24/08/1987	Kinh	Thôn Cây Thông, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B		Giáo viên mầm non hạng IV		0	0	Không trúng tuyển	
191	Nguyễn Thị	Yên	MN 191		06/05/1992	Tày	Thôn Kẽm, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục mầm non	Tiếng anh B	Tin học ứng dụng B	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	35	40	Không trúng tuyển	
192	Hà Thị	Yến	MN 192		13/08/1990	Kinh	Thôn Núi Guột, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Giáo viên mầm non hạng IV		96	96	Trúng tuyển	
193	Lê Thị Hải	Yến	MN 193		22/05/1995	Kinh	Thôn Núi Guột, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng anh C	Tin học văn phòng B		Giáo viên mầm non hạng IV		97	97	Trúng tuyển	
194	Hứa Thị	Yến	MN 194		18/04/1984	Tày	Thôn Khau Linh, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm mầm non	Tiếng anh B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non hạng IV	5	40	45	Không trúng tuyển	

Ấn định danh sách có 194 thí sinh/..

KẾT QUẢ THI TUYỂN VÒNG 1 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2019

Vị trí việc làm: Giáo viên Tiểu học hạng IV và Giáo viên THCS hạng III

(Kèm theo Thông báo số: 80/TB-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên)

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
I	Giáo viên Tiểu học hạng IV													
1	Dương Thị Ngọc	Anh	HYT 001		24/10/1992	Cao Lan	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
2	Lý Thị Lan	Anh	HYT 002		15/08/1997	Nùng	Tổ 2, Thị trấn Vinh Quang, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
3	Trình Thị Vân	Anh	HYT 003		27/07/1994	Tày	Xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
4	Phạm Ngọc	Ánh	HYT 004		23/12/1996	Kinh	xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
5	Ma Chí	Công	HYT 005	20/10/1994		Tày	Xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
6	Nguyễn Văn	Chiến	HYT 006		10/12/1996	Kinh	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
7	Bàn Thị	Chinh	HYT 007		03/03/1993	Dao	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
8	Đặng Văn	Chòn	HYT 008	14/7/1995		Dao	Xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
9	Trịnh Thị	Chung	HYT 009		21/09/1994	Dao	Thôn Bó Mi, xã Tân Phượng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
10	Bùi Văn	Diện	HYT 010	03/11/1994		Kinh	Thôn Khánh Hùng, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
11	Hà Thị Kim	Dung	HYT 011		01/08/1996	Kinh	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
12	Phạm Quang	Duy	HYT 012	27/12/1996		Kinh	Thôn Gạo, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
13	Hoàng Thị	Dư	HYT 013		10/04/1992	Tày	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
14	Phạm Mỹ	Dương	HYT 014		26/11/1994	Tày	Thôn Cây Đa - Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
15	Đỗ Thị Thùy	Dương	HYT 015		02/02/1992	Kinh	Thôn Uổm , xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Đạt	
16	Nguyễn Tùng	Dương	HYT 016	13/08/1996		Kinh	Thôn Tháng 10, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
17	Hứa Thị Hồng	Gấm	HYT 017		08/12/1994	Tày	Thôn Đồng Quảng, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
18	Lê Thị	Giang	HYT 018		23/11/1997	Kinh	Thôn Ninh Tuyên, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Đạt	
19	Bàn Thị	Hà	HYT 019		27/10/1995	Dao	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
20	Phạm Thúy	Hạnh	HYT 020		04/05/1996	Tày	Thôn Làng Dự, xã Cảm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
21	Phạm Thị	Hạnh	HYT 021		13/02/1993	Kinh	Xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Đạt	
22	Tạ Thị	Hạnh	HYT 022		04/12/1992	Tày	Xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
23	Nguyễn Thị	Hạnh	HYT 023		25/05/1994	Kinh	Xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
24	Đặng Thị	Hạnh	HYT 024		11/02/1994	Dao	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Không đạt	
25	Hoàng Thị	Hằng	HYT 025		05/09/1994	Tày	Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
26	Hoàng Thị	Hằng	HYT 026		01/02/1994	Kinh	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
27	Sầm Thị	Hằng	HYT 027		29/09/1995	Tày	Thôn 4 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
28	Phạm Thị Thu	Hằng	HYT 028		10/09/1995	Kinh	Thôn 2 Việt Thành, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
29	Trịnh Thị	Hằng	HYT 029		10/01/1992	Kinh	Thôn 3 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
30	Nguyễn Thị	Hằng	HYT 030		14/01/1994	Kinh	Thôn Hưng Long, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
31	Ninh Thị	Hiền	HYT 031		15/5/1993	Kinh	Thôn Kẽm, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
32	Nguyễn Thúy	Hiền	HYT 032		11/08/1995	Kinh	Thôn Ninh Tuyên, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Đạt	
33	Nguyễn Thu	Hiền	HYT 033		10/07/1989	Tày	Tổ dân phố Tân Kỳ, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
34	Lê Thị	Hoa	HYT 034		09/02/1994	Kinh	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
35	Phương Thị	Hoa	HYT 035		02/06/1990	Nùng	Thôn Bản Vàng, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
36	Hoàng Thị Thu	Hòa	HYT 036		27/04/1992	Kinh	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
37	Bùi Văn	Hoan	HYT 037	20/01/1995		Cao Lan	Tổ dân Phố Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Không đạt	
38	Triệu Thị	Hoàn	HYT 038		18/04/1997	Tày	Thôn 9 Kai Con, xã Nhân Mục , huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
39	Hoàng Thị	Hồng	HYT 039		16/04/1993	Tày	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
40	Tạ Ngọc	Huân	HYT 040	15/11/1995		Kinh	Thôn Thị, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
41	Nông Thị	Huệ	HYT 041		22/02/1997	Tày	Thôn Vá, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Con Bệnh Binh 2/3 Tỉ lệ 61%	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
42	Phạm Thị Khánh	Huyền	HYT 042		17/09/1997	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
43	Nguyễn Thị	Huyền	HYT 043		07/5/1991	Kinh	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
44	Nguyễn Thị	Huyền	HYT 044		13/12/1995	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
45	Hoàng Thu	Huyền	HYT 045		01/02/1995	Tày	Thôn 3 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
46	Bùi Thị Ngọc	Huyền	HYT 046		12/09/1996	Kinh	Thôn 6 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
47	Vũ Thị Thanh	Huyền	HYT 047		29/03/1996	Kinh	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
48	Thào Thanh	Huyền	HYT 048		10/4/1994	Mông	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
49	Nghiêm Xuân	Huynh	HYT 049	08/02/1996		Tày	Thôn Ngõa, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Không đạt	
50	Nguyễn Thị Mai	Hương	HYT 050		10/12/1986	Kinh	TDP Tân An, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
51	Đào Thị Mai	Hương	HYT 051		26/10/1989	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
52	Trương Thị	Hương	HYT 052		17/05/1994	Kinh	Xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
53	Bàn Thị	In	HYT 053		02/09/1995	Dao	Thôn Phúc Long 4, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
54	Nguyễn Thị	Kết	HYT 054		26/11/1993	Tày	Thôn Làng Báu, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
55	Lý Thị	Khải	HYT 055		08/01/1991	Dao	Thôn 31, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
56	Thèn Thị	Lan	HYT 056		14/01/1993	Nùng	Thôn Ba Luồng, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
57	Hoàng Bích	Lê	HYT 057		10/09/1994	Tày	Thôn Kim Long, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
58	Nguyễn Thị	Lệ	HYT 058		27/03/1996	Tày	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
59	Hà Tiến	Liêm	HYT 059	08/02/1994		Kinh	Thôn Uổm, xã Hùng Đức,huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
60	Nguyễn Thị	Liễu	HYT 060		15/05/1993	Tày	Xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
61	Lý Mỹ	Linh	HYT 061		30/12/1996	Hoa	Thôn Đồng Bài, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
62	Lê Mạnh	Linh	HYT 062	10/6/1996		Kinh	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
63	Trần Diệu	Linh	HYT 063		25/10/1995	Kinh	Xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
64	Nguyễn Thị Hà	Linh	HYT 064		03/11/1991	Kinh	Tổ dân phố Tân Bình, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
65	Trần Thị Bích	Loan	HYT 065		17/09/1996	Kinh	Thôn 1A Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
66	La Thị	Loan	HYT 066		20/08/1994	Tày	Thôn 1 Minh Thái, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
67	Nguyễn Thu	Loan	HYT 067		14/08/1994	Kinh	Tổ 9 phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Giang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
68	Nguyễn Thị	Lường	HYT 068		30/07/1992	Tày	Thôn Đồng Vịnh, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
69	Tạ Thị Thanh	Mai	HYT 069		24/01/1992	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
70	Chu Thị	Mai	HYT 070		05/08/1996	Dao	Thôn Gạo Đình, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
71	Lý Văn	Minh	HYT 071	06/01/1994		Dao	Xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
72	Ngô Thị Việt	Mỹ	HYT 072		20/04/1992	Tày	Thôn 2 Thuốc Hạ, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
73	Nông Văn	Nam	HYT 073	26/07/1997		Tày	Thôn 4 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
74	Tô Thị	Ngàn	HYT 074		26/05/1990	Tày	Tổ dân phố Cống Đôi, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
75	Phạm Thị	Ngân	HYT 075		10/12/1991	Kinh	Thôn 5 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
76	Đinh Thị Khánh	Ngân	HYT 076		25/03/1993	Kinh	Thôn Đồng Ca, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
77	Hứa Thị Bích	Ngọc	HYT 077		30/12/1996	Tày	Thôn 31, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
78	Bàn Thị	Ngọc	HYT 078		28/11/1997	Dao	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
79	Nguyễn Văn	Ngọc	HYT 079	23/10/1994		Kinh	Xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
80	Ma Thị	Ngọc	HYT 080		04/11/1997	Tày	Xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
81	Hoàng Bảo	Ngọc	HYT 081		16/12/1992	Tày	Thôn Đồng Quảng, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
82	Hoàng Thị	Ngọc	HYT 082		09/06/1994	Tày	Phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
83	Vi Thu	Nguyệt	HYT 083		15/03/1995	Tày	Xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, Tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
84	Hứa Thị	Nguyệt	HYT 084		09/11/1994	Tày	Thôn 3, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
85	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	HYT 085		26/8/1996	Kinh	TDP Tân Phú, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
86	Nguyễn Thị	Nhình	HYT 086		05/05/1992	Tày	Tổ dân phố Tân Kỳ, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
87	Sầm Thị	Nhung	HYT 087		05/08/1990	Tày	Thôn 1 Mỏ Nghiều, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
88	Trần Thị Hồng	Nhung	HYT 088		31/10/1997	Tày	Phố Ngã Ba, Thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
89	Sầm Thị	Nhung	HYT 089		26/12/1997	Tày	Thôn 4 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
90	Hà Kim	Oanh	HYT 090		13/11/1994	Tày	Xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
91	Bàn Thị	Phạm	HYT 091		25/04/1995	Dao	Thôn 1 Minh Tiến, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
92	Đỗ Thị	Phương	HYT 092		18/08/1995	Tày	Xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
93	Vũ Thị	Quý	HYT 093		12/03/1995	Kinh	Thôn 3 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
94	Nguyễn Hải	Quyên	HYT 094		07/24/1997	Kinh	Xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
95	Đỗ Thị Lệ	Quyên	HYT 095		17/03/1991	Kinh	Thôn Gạo Đình, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên quang	Trung cấp	Sư Phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
96	Nguyễn Thị	Quỳnh	HYT 096		24/12/1994	Kinh	Thôn 4 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
97	Nguyễn Băng	Tâm	HYT 097		17/10/1996	Kinh	Tổ dân phố Bắc Mục, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
98	Lâm Văn	Tân	HYT 098	01/9/1997		Kinh	Thôn Chợ Bợ 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
99	Đặng Thị	Tiền	HYT 099		23/08/1995	Tày	Thôn Khuổi Nọi, Xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
100	Tạ Văn	Tiệp	HYT 100	17/5/1994		Tày	Xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Con thương binh 71%	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
101	Nguyễn Thị Thanh	Tú	HYT 101		23/11/1995	Kinh	Thôn 1 Minh Thái, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
102	Hoàng Văn	Tùng	HYT 102	20/08/1988		Tày	Xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
103	Trần Kim	Tuyến	HYT 103		28/05/1993	Tày	Thôn 2 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
104	Phạm Ánh	Tuyết	HYT 104		24/12/1995	Kinh	Tổ dân phố Cầu Mới, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
105	Hoàng Thị	Tươi	HYT 105		10/08/1996	Tày	Thôn Táu, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
106	Hà Thị	Tươi	HYT 106		24/10/1994	Kinh	Thôn Đồng Danh, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
107	Vũ Thị	Thảo	HYT 107		20/4/1994	Kinh	Xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
108	Chu Thị	Thảo	HYT 108		18/10/1997	Tày	Thôn 12 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
109	Hoàng Phương	Thảo	HYT 109		10/11/1996	Cao Lan	Tổ dân phố Bắc Mục, Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
110	Lương Thu	Thảo	HYT 110		17/05/1995	Tày	xã Đạo Viện, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
111	Chu Quỳnh	Thảo	HYT 111		18/12/1997	Tày	Xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
112	Phạm Văn	Thiện	HYT 112	27/10/1995		Kinh	Thôn Cả, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
113	Trần Trung	Thiệp	HYT 113	15/3/1993		Tày	Thôn Làng Ẻn, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
114	Ninh Văn	Thiết	HYT 114	15/01/1994		Cao Lan	Thôn Đoàn Kết 3, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc tiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
115	Phạm Thị	Thu	HYT 115		07/9/1995	Kinh	Thôn Thị, xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
116	Hoàng Văn	Thuy	HYT 116	07/8/1995		Tày	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
117	Vũ Văn	Thủy	HYT 117	21/8/1993		Kinh	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
118	Phan Thị Kim	Thư	HYT 118		09/02/1994	Kinh	Xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
119	Đỗ Thị	Thương	HYT 119		29/6/1995	Kinh	Thôn 1 Việt Thành, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
120	Bàn Kiều	Trang	HYT 120		02/08/1992	Dao	Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
121	Hoàng Thu	Trang	HYT 121		22/04/1995	Kinh	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
122	Nông Huyền	Trang	HYT 122		24/04/1994	Tày	Xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
123	Dương Thùy	Trang	HYT 123		18/08/1995	Kinh	Thôn An Lâm, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
124	Nguyễn Thu	Trang	HYT 124		18/06/1994	Kinh	Thôn Lĩnh, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
125	Phan Thị	Trang	HYT 125		03/11/1990	Tày	Xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
126	Hà Lê Kiều	Trang	HYT 126		14/11/1996	Kinh	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
127	Vì Thị	Út	HYT 127		07/10/1991	Dao	Xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
128	Trần Thị Thu	Uyên	HYT 128		12/01/1997	Kinh	Thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
129	Nông Thảo	Uyên	HYT 129		01/7/1996	Tày	Xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
130	Hà Thị	Vân	HYT 130		19/06/1994	Tày	Xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
131	Lương Thị Anh	Vân	HYT 131		10/10/1994	Kinh	Xã Đông Thành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Không đạt	Không dự thi	
132	Đỗ Thị	Xen	HYT 132		06/12/1994	Kinh	Thôn Đồng Chùa 2, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
133	Nguyễn Thị	Xuân	HYT 133		16/11/1994	Kinh	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
134	Trần Thị	Xuyến	HYT 134		04/03/1995	Kinh	Thôn Uổm, xã Hùng Đức,huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
135	Mã Thị	Xuyến	HYT 135		18/02/1995	Tày	Thôn 2 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa			Bỏ thi
136	Hà Hải	Yến	HYT 136		27/03/1996	Kinh	Xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học		Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Đạt	Đạt	
137	Hoàng Hải	Yến	HYT 137		24/02/1997	Tày	Thôn 1 Thái Thủy, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
138	Nguyễn Thị	Yến	HYT 138		16/01/1993	Tày	Xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Miễn thi	Đạt	
II	**Giáo viên Trung học cơ sở hạng III**													
139	Lý Thị	Duyên	HYT 139		09/11/1995	Tày	Thôn Lâm Tiến, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Toán học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Miễn thi	Đạt	
140	Nông Văn	Đẹp	HYT 140	08/01/1992		Tày	Thôn 2 Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật lí	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
141	Trần Trung	Hiếu	HYT 141		05/03/1995	Kinh	Thôn Lâm Tiến, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật Lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
142	Trần Khánh	Hòa	HYT 142		01/09/1987	Kinh	Tổ 4 phường Ỷ La, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Cử nhân Toán học		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đạt	Đạt	
143	Đoàn Thanh	Huyền	HYT 143		19/05/1987	Kinh	Tổ dân phố Bắc Mục, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Cử nhân Toán học		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
144	Nguyễn Danh	Lâm	HYT 144	12/07/1995		Kinh	Thôn Hòa Bình, xã Dị Mậu, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội	Cao đẳng	Sư phạm Toán học		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
145	Nguyễn Thị	Phượng	HYT 145		08/10/1983	Kinh	Km31, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Qunag	Đại học Thạc sĩ	Đại học: Sư phạm Toán Thạc sỹ: Toán ứng dụng		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
146	Lê Thị	Tâm	HYT 146		15/05/1994	Kinh	Thôn Lập Thành, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật Lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đạt	Đạt	
147	Nguyễn Quốc	Tuấn	HYT 147	22/09/1979		Kinh	Thôn Yên Thái, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	CĐ Sư phạm Toán tin ĐH Toán-Tin ứng dụng		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
148	Đinh Thị Thanh	Thảo	HYT 148		25/01/1994	Kinh	Thôn Bình Minh, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Toán học		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
149	Hà Minh	Thắng	HYT 149	03/9/1992		Kinh	Thôn Đình Đặng, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật Lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
150	Nông Thị	Việt	HYT 150		08/04/1994	Tày	Thôn 5 Minh Quang, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật lí	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Miễn thi	Đạt	
151	Đồng Hồng	Vinh	HYT 151	11/04/1988		Tày	Thôn 6 Đồng Vịnh, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Toán học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học			Bỏ thi
152	Trần Thế	Vũ	HYT 152	01/09/1995		Kinh	Thôn Kim Long, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Toán học - Vật lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	Đạt	Đạt	
153	Phạm Ngọc	Bảo	HYT 153	07/08/1995		Kinh	TT Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Vật lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	Đạt	Đạt	
154	Nguyễn Thị	Linh	HYT 154		16/05/1994	Kinh	Thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Vật lý		Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	Đạt	Đạt	

Số TT	Họ và tên		Số Báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Trình Độ	Chuyên ngành đào tạo	Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả thi tuyển (Vòng 1)		Ghi chú
				Nam	Nữ							Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Môn Kiến thức chung	
155	Nguyễn Thị	Dinh	HYT 155		14/01/1989	Tày	Thôn Đồng Vinh, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp- Kỹ thuật công nghiệp- Kinh tế gia đình	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên THCS hạng III dạy Công nghệ	Miễn thi	Đạt	
156	Bàn Hương	Lan	HYT 156		18/05/1987	Dao	Xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp- Kỹ thuật công nghiệp- Kinh tế gia đình	Người dân tộc thiểu số, con bệnh binh MSLĐ 61%	Giáo viên THCS hạng III dạy Công nghệ			Bỏ thi

Ấn định danh sách có 138 thí sinh dự thi Giáo viên Tiểu học hạng IV dạyVăn hóa;18 thí sinh dự thi THCS (trong đó Giáo viên THCS hạng III dạy Toán: 14 thí sinh; Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý: 02 thí sinh; Giáo viên THCH hạng III dạy Công nghệ: 02 thí sinh) ./.